

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm tra định kì học kì I năm học 2020-2021**

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021; Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành theo Thông tư số 30/2014/TT-BGD&ĐT, Thông tư 27/ 2020 /TT\_BGD&ĐT về đánh giá học sinh lớp 1.

Trường Tiểu học Bồ Đề xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra định kì cuối học kì 1 năm học 2020-2021 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

- Đánh giá chính xác, khách quan chất lượng giáo dục của học sinh trong học kì I năm học 2020-2021; từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục trong học kì II.

- Căn cứ kết quả kiểm tra để đánh giá kết quả học tập của học sinh trong học kì I năm học 2020- 2021.

- Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế đảm bảo chất lượng, đánh giá chính xác kết quả dạy và học của nhà trường.

**II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Đối tượng kiểm tra:**

- Học sinh từ khối 2 đến khối 5 đánh giá theo TT 22/ 2016, TT 30/ 2014

- Khối 1 đánh giá theo TT 27/2020

**2. Công tác đánh giá, kiểm tra**

**Đối với việc đánh giá thường xuyên:** Trên cơ sở kiến thức và kết quả đạt được của học sinh, giáo viên hoàn thành nhận xét đánh giá học sinh của từng môn học và cập nhật trên hệ thống Esam trước 30/12/2020

**Đối với các môn có bài kiểm tra:** Các môn học: Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 5; Khoa học, Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5; và Tin học lớp 3, 4, 5 tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch.

**3. Đề kiểm tra:**

**3.1. Đối với lớp 2-5:** Thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ GD&ĐT (Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT).

*\* Đánh giá định kì về học tập:*

- Giáo viên căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và chuẩn kiến thức, kĩ năng để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau: Hoàn thành tốt: thực hiện tốt các yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục; Hoàn thành: thực hiện được các yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục; Chưa hoàn thành: chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

- Đối với các môn học: Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tin học có bài kiểm tra định kì;

- Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức sau:

+ Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kĩ năng đã học;

+ Mức 2: hiểu kiến thức, kĩ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

+ Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;

+ Mức 4: vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lí trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt;

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kì I bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

*\* Đánh giá định kì về năng lực, phẩm chất:*

Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào các biểu hiện liên quan đến nhận thức, kĩ năng, thái độ trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh, tổng hợp theo các mức sau: Tốt: đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên; Đạt: đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên; Cần cố gắng: chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

**3.2. Đối với lớp 1:**

Thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

*\* Đánh giá định kì về môn học và hoạt động giáo dục:*

- Giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau: Hoàn thành tốt: thực hiện tốt các yêu cầu học tập và thường xuyên có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục; Hoàn thành: thực hiện được các yêu cầu học tập và có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục; Chưa hoàn thành: chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập hoặc chưa có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

- Đối với các môn học bắt buộc: Tiếng Việt, Toán có bài kiểm tra định kì.

- Đề kiểm tra định kì phù hợp với yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức sau:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập (khoảng 50%);

+ Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự (khoảng 30%);

+ Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lí trong học tập và cuộc sống (khoảng 20%).

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kì I bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

*\* Đánh giá định kì về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực:*

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp, thông qua các nhận xét, các biểu hiện trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh, đánh giá theo các mức sau: Tốt: Đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên; Đạt: Đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên; Cần cố gắng: Chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

*\* Môn Tiếng Việt:*



- Kiểm tra đọc: 10 điểm

+ Kiểm tra đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (kiểm tra từng cá nhân): 6 điểm

- . Đọc thành tiếng các chữ cái và tổ hợp chữ cái ghi âm, ghi vần đã học;
- . Đọc tiếng và đọc từ kết hợp hiểu nghĩa từ có gợi ý bằng hình ảnh;
- . Đọc câu kết hợp với hiểu nghĩa có gợi ý bằng hình ảnh;
- . Đọc đoạn ngắn và trả lời câu hỏi để nhận biết được thông tin quan trọng trong đoạn.

+ Kiểm tra đọc hiểu (bài kiểm tra viết cho tất cả học sinh): 4 điểm

. Điểm tối đa cho mỗi câu trắc nghiệm (lựa chọn, trả lời ngắn, điền, nói,...): 1 điểm

. Điểm tối đa cho mỗi câu trả lời câu hỏi mở (câu hỏi ở mức 3): 1 điểm

. Thời gian cho học sinh làm 1 câu trắc nghiệm khách quan khoảng 2 đến 3 phút; làm 1 câu hỏi tự luận khoảng 4 đến 5 phút.

- Kiểm tra viết: 10 điểm

+ Kiểm tra viết chính tả (nghe viết, thời gian khoảng 20 phút): 6 điểm

- . Viết chữ cái, vần mới học
- . Viết từ ngữ chứa tiếng có vần mới
- . Điền từ vào chỗ trống để hoàn thành câu
- . Viết lại câu ngắn

+ Bài tập chính tả và câu (thời gian khoảng 15 phút): 4 điểm

- . Bài tập về chính tả âm, vần
- . Bài tập về câu (nối câu, điền dấu; viết câu đơn giản; trả lời câu hỏi về nội dung bức tranh,...)

\* Môn Toán:

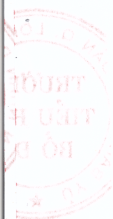
- Xác định nội dung môn Toán học kì I (54 tiết) để phân phối tỉ lệ số điểm, số câu và các mức.

- Xây dựng 10 câu hỏi trong đề kiểm tra gồm câu hỏi trắc nghiệm khách quan và câu hỏi tự luận, mỗi câu hỏi 1 điểm. Thời gian làm bài khoảng 35 phút (tương đương 1 tiết học).

- Căn cứ vào thời lượng, nội dung chương trình để phân phối tỉ lệ theo mạch kiến thức: số học

#### 4. Thời gian kiểm tra:

- Kiểm tra đọc: GV trực tiếp giảng dạy môn Tiếng Việt tổ chức kiểm tra đọc học sinh đảm bảo theo quy định, hoàn thành chậm nhất ngày 28/12/2020.



- Kiểm tra Khoa, Sử - Địa trong 2 ngày 24 – 24/12/2020. ( Tuần 16)
- Kiểm tra môn Tin học hoàn thành trước 25/12/2020
- Kiểm tra Toán, Tiếng Việt, trong 2 ngày 30 – 31/12/2020.( Tuần 17)
- Môn Tiếng Anh giáo viên giảng dạy trực tiếp tổ chức kiểm tra đánh giá hoàn thành trước ngày 30/12/2020.

## 5. Phân công nhiệm vụ:

### 5.1. Ban Giám hiệu:

- BGH duyệt đề; bảo mật đề, in đề và giấy làm bài cho từng học sinh.
- Tổ chức kiểm tra đảm bảo đúng quy chế.

### 5.2. Các tổ chuyên môn:

- Hướng dẫn cho Giáo viên tổ chức cho học sinh ôn tập nghiêm túc trước khi kiểm tra. Việc tổ chức ôn tập được thực hiện ngay trên lớp học, không giao bài tập về nhà đối với học sinh học 2 buổi/ngày; không tổ chức dạy thêm, học thêm. Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh cách tự học, tự rèn luyện theo đúng chương trình.

- Tham gia duyệt đề của các giáo viên trong khối, hoàn thành và gửi về cho BGH trước ngày 22/12/2019 (qua email của chuyên môn).

## 6. Lịch kiểm tra:

Thời gian	Thời gian/môn kiểm tra	Khối
Từ 21/12 - 25/12/2020	Kiểm tra môn Tin	K.3 – K.5
	Kiểm tra môn Tiếng Việt (phần đọc tiếng)	K.1 – K.5
Ngày 24/12/2020	8h00: Kiểm tra môn Khoa học	K.4 – K.5
Ngày 25/12/2020	8h00: Kiểm tra môn Sử- Địa	K.4 – K.5
Ngày 30/12/2020	10h00: Kiểm tra môn Toán	K.1 – K.5
Ngày 31/12/2020	8h00: Kiểm tra môn Tiếng Việt	K.1 – K.5
Từ ngày 29/12-02/01/2021	Kiểm tra môn Tiếng Anh	K.1 – K.5

## 7. Tổ chức coi, chấm bài và báo cáo kết quả kiểm tra:

- Giáo viên coi, chấm kiểm tra theo phân công của Hiệu trưởng.
- Sau khi chấm bài, giáo viên thống kê kết quả (theo mẫu) nộp về BGH và nhập vào cơ sở dữ liệu trước ngày 07/01/2021.



Nhận được kế hoạch này, đề nghị các tổ trường thông báo cho giáo viên và học sinh trong tổ biết để tổ chức triển khai ôn tập và kiểm tra đạt kết quả tốt. Có vấn đề gì chưa rõ báo cáo BGH để chỉ đạo kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (b/c)
- Tổ trưởng, GV (t/h);
- Website trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Bùi Thị Thiên Hương**